TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG PHÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 52/2021/DS - ST.
Ngày: 09 - 9 - 2021.
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Hồng Hiệp;

Ông Nguyễn Thanh Phương.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hiệp Văn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:* Ông Lâm Hoàng Nha - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 211/2020/TLST-DS ngày 30/11/2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2021/QĐXXST - DS, ngày 09 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng C; địa chỉ: Số x, Phố L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Thế K – Phó Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng C huyện L; địa chỉ: Ấp X, thị trấn L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng là người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn "Giấy ủy quyền ngày 28/9/2021" (Có mặt).

2. Bị đơn: Ông Lý H, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp Tân Q, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện lập ngày 21/9/2020, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 10/6/2008, ông Lý H có làm giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sản xuất và khế ước nhận nợ để vay của Ngân hàng C (gọi tắt là: Ngân hàng) số tiền 12.000.000 đồng theo chương trình vay hộ nghèo. Mục đích vay: chăn

nuôi. Thời hạn vay 60 tháng, kỳ hạn trả nợ 06 tháng một lần. Lãi suất 0,65%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là 130% lãi suất khi cho vay. Đến ngày 12/6/2008 được Ngân hàng phê duyệt và giải ngân vào ngày 16/6/2008 với số tiền là 10.000.000đồng và xác định hạn trả nợ cuối cùng là ngày 16/6/2013, ông H đã nhận đủ số tiền trên. Đến ngày 16/6/2013 ông H đề nghị vay lưu vụ, được Ngân hàng phê duyệt và hạn trả nợ là ngày 16/6/2016, sau đó đến ngày 23/6/2014 Ngân hàng đã tiến hành khoanh nợ đối với khoản vay này của ông H theo Quyết định số 892/QĐ-TTg ngày 11/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ đến hết ngày 11/6/2019. Đến hạn trả nợ, ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, từ ngày 11/6/2019 Ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn và nhiều lần yêu cầu ông H thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng ông không thực hiện.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Lý H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ với tổng số tiền còn nợ đã quá hạn tính đến ngày 09/9/2021 là 12.150.857đồng, bao gồm 10.000.000 đồng tiền nợ gốc và 2.150.857 đồng tiền lãi và lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi trả xong nợ gốc.

Đối với bị đơn ông Lý H: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã tiến hành tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông H, nhưng ông không có ý kiến phản đối gì. Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông H hai lần để tham gia tố tụng tại phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông vẫn vắng mặt không lý do. Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông H để tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không cung cấp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú tham gia phiên tòa trình bày ý kiến: Việc xác định quan hệ pháp luật tranh chấp và xác định tư cách của người tham gia tố tụng trong vụ án là đúng quy định của pháp luật; Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua thẩm tra các chứng cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 471, Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Từ sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã tiến hành tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông Lý H nhưng ông không có ý kiến phản đối gì. Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông H hai lần để tham gia tố tụng tại phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông vẫn vắng mặt không lý do. Tại phiên tòa bị đơn ông Lý H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2

Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn tại phiên tòa.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C buộc bị đơn có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền vay gốc là 10.000.000đồng: Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, Ngân hàng có cung cấp cho Tòa án giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sản xuất và khế ước nhận nợ của ông Lý H, ngày 10/6/2008, mã món vay: 6000006200142508 tại mục người vay có chữ ký tên Lý H và các giấy tờ khác có liên quan. Xét thấy việc ký kết giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sản xuất và khế ước nhận nợ giữa ông Lý H với Ngân hàng theo sổ lưu tờ rời theo dõi nợ vay – thu nợ - dư nợ vào ngày 16/6/2008, mã món vay: 6000006200142508 là hoàn toàn tự nguyện. Tại thời điểm ký kết, các bên tham gia ký kết hợp đồng có đủ thẩm quyền và năng lực giao kết hợp đồng. Hợp đồng đảm bảo về mặt hình thức và nội dung, không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên có hiệu lực pháp luật. Đối với bị đơn ông Lý H, trong quá trình giải quyết vụ án, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt các tài liệu, chứng cứ mà bên nguyên đơn cung cấp và thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho ông H biết nhưng ông H không có ý kiến phản đối gì xem như tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình nên đủ cở sở để Hội đồng xét xử khẳng định ông Lý H có thực hiện việc vay vốn của Ngân hàng C số tiền 10.000.000đồng là có thật. Do đó, Ngân hàng C yêu cầu Tòa án buộc ông Lý H phải trả nợ số tiền gốc là 10.000.000đồng là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 290, Điều 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2005 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về lãi suất: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn buộc bị đơn có nghĩa vụ trả số tiền lãi còn nợ từ ngày 11/6/2019 đến ngày 09/9/2021 là 2.150.857. Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sản xuất và khế ước nhận nợ của ông Lý H, ngày 10/6/2008, xác định lãi suất cho vay trong hạn là 0,65%/tháng, lãi luất quá hạn là 0,845%/tháng. Lãi suất do các bên thỏa thuận là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Mặt khác, theo bảng kê tính lãi hộ Lý H đến ngày 09/9/2021 của nguyên đơn cung cấp thì sau khi vay bị đơn đã thanh toán cho nguyên đơn tiền lãi tính đến ngày 09/9/2021 là 4.803.501đồng, số tiền lãi còn nợ là 2.150.857đồng. Do vậy, việc bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả tiếp dư nợ gốc và lãi theo giao kết trong hợp đồng đã vi phạm hợp đồng cho vay mà các bên đã ký kết, bị đơn là người có lỗi và là người vi phạm hợp đồng nên phải chịu mọi hậu quả theo giao kết và theo quy định của pháp luật. Như vậy, bị đơn phải hoàn trả cho Ngân hàng số tiền lãi theo giao kết trong hợp đồng tạm tính đến ngày 09/9/2021 là 2.150.857đồng và tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi trả xong nợ gốc là có căn cứ, phù hợp với nội dung Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao nêu rõ nội dung áp

dụng án lệ về xác định lãi suất, việc điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những phân tích trên, bị đơn ông Lý H phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng C dư nợ tính đến ngày 09/9/2021 với số tiền vay gốc là 10.000.000đồng (Mười triệu đồng), tiền lãi là 2.150.857đồng (Hai triệu một trăm năm chục nghìn tám trăm năm mươi bảy đồng), tổng cộng là 12.150.857đồng (Mười hai triệu một trăm năm chục nghìn tám trăm năm mươi bảy đồng). Kể từ ngày 10/9/2021, ông H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán của khoản vay, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông H phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[4]. Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị đơn ông Lý H phải chịu 607.542 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 280, 285, 290, 471 và 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C, buộc ông Lý H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng C dư nợ tính đến ngày 09/9/2021 với số tiền vay gốc là 10.000.000đồng (Mười triệu đồng), tiền lãi là 2.150.857đồng (Hai triệu một trăm năm chục nghìn tám trăm năm mươi bảy đồng), tổng cộng là 12.150.857đồng (Mười hai triệu một trăm năm chục nghìn tám trăm năm mươi bảy đồng).

"Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận

về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay".

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Lý H phải chịu 607.542 đồng (Sáu trăm lẻ bảy nghìn năm trăm bốn mươi hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền giao kết thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng (P Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án);
- VKSND huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Bảo